

Số: **11** /2010/TT-BCTHà Nội, ngày **29** tháng **3** năm 2010**THÔNG TƯ****Ban hành Quy chế đại lý kinh doanh khí dầu mỏ hóa lỏng**

Căn cứ Nghị định số 189/2007/NĐ-CP ngày 27 tháng 12 năm 2007 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và tổ chức của Bộ Công Thương;

Căn cứ Luật Thương mại ban hành ngày 14 tháng 6 năm 2005;

Căn cứ Nghị định số 107/2009/NĐ-CP ngày 26 tháng 11 năm 2009 của Chính phủ về kinh doanh khí dầu mỏ hóa lỏng;

Bộ Công Thương quy định Quy chế đại lý kinh doanh khí dầu mỏ hóa lỏng, như sau:

**Điều 1:** Ban hành kèm theo Thông tư này Quy chế đại lý kinh doanh khí dầu mỏ hóa lỏng.

**Điều 2:** Thông tư này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 10 tháng 5 năm 2010.

**Điều 3:** Các đơn vị có liên quan thuộc cơ quan Bộ Công Thương; Sở Công Thương các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương; tổ chức, cá nhân liên quan và thương nhân kinh doanh khí dầu mỏ hóa lỏng chịu trách nhiệm thi hành Thông tư này. Trong quá trình thực hiện nếu có khó khăn, vướng mắc, đề nghị các đơn vị, thương nhân kinh doanh khí dầu mỏ hóa lỏng phản ánh kịp thời về Bộ Công Thương để nghiên cứu hướng dẫn, bổ sung./.

**Nơi nhận:**

- Thủ tướng; các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- VP Trung ương Đảng và các Ban của Đảng
- VP Chủ tịch nước; VP Quốc hội;
- Văn phòng Chính phủ;
- Viện Kiểm sát nhân dân tối cao;
- Tòa án nhân dân tối cao;
- Bộ Tài chính; Kiểm toán Nhà nước;
- Cục Kiểm tra văn bản (Bộ Tư pháp);
- UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc TƯ;
- Sở Công Thương các tỉnh, thành phố thuộc TƯ;
- Hiệp hội Gas Việt Nam;
- Công báo; Website Chính phủ;
- Website Bộ Công Thương; ✓
- Các đơn vị trực thuộc Bộ Công Thương;
- Lưu: VT, TTTN.

**KT. BỘ TRƯỞNG  
THỨ TRƯỞNG****Nguyễn Cẩm Tú**



**BỘ CÔNG THƯƠNG****CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM****Độc lập - Tự do - Hạnh phúc****QUY CHẾ  
ĐẠI LÝ KINH DOANH KHÍ DẦU MỎ HÓA LỎNG**

*(Ban hành kèm theo Thông tư số ~~11~~ 2010/TT-BCT  
ngày 29 tháng 3 năm 2010 của Bộ Công Thương)*

**Chương I  
QUY ĐỊNH CHUNG****Điều 1. Phạm vi điều chỉnh**

Quy chế này quy định về đại lý kinh doanh khí dầu mỏ hóa lỏng tại thị trường Việt Nam.

**Điều 2. Đối tượng áp dụng**

Quy chế này áp dụng đối với thương nhân hoạt động kinh doanh khí dầu mỏ hóa lỏng trên thị trường Việt Nam đáp ứng đủ điều kiện quy định tại Nghị định số 107/2009/NĐ-CP ngày 26 tháng 11 năm 2009 của Chính phủ về kinh doanh khí dầu mỏ hóa lỏng (sau đây gọi tắt là Nghị định số 107/2009/NĐ-CP).

**Điều 3. Giải thích từ ngữ**

Một số từ ngữ trong Quy chế này được hiểu như sau:

1. Bên giao đại lý kinh doanh LPG (sau đây gọi tắt là bên giao đại lý) là thương nhân kinh doanh LPG đầu mối đáp ứng đủ điều kiện quy định tại Nghị định số 107/2009/NĐ-CP, hoặc các công ty, chi nhánh, xí nghiệp, kho, trạm nạp LPG vào chai thuộc thương nhân đầu mối và được thương nhân kinh doanh LPG đầu mối ủy quyền, hoặc tổng đại lý nếu giao LPG cho bên đại lý.

2. Bên đại lý kinh doanh LPG (sau đây gọi tắt là bên đại lý) là thương nhân kinh doanh LPG đáp ứng đủ điều kiện làm đại lý, tổng đại lý quy định tại Nghị định số 107/2009/NĐ-CP, nhận LPG của bên giao đại lý để bán và hưởng thù lao đại lý.

3. Hệ thống đại lý LPG, bao gồm các tổng đại lý, đại lý và các cơ sở kinh doanh thuộc tổng đại lý, đại lý kinh doanh LPG (sau đây gọi tắt là đại lý).

4. Đại lý hoa hồng là hình thức đại lý mà bên đại lý thực hiện việc bán LPG theo giá bán do bên giao đại lý quy định (sau đây gọi là giá giao bán LPG) để được hưởng một khoản thù lao dưới hình thức hoa hồng (sau đây gọi chung là hoa hồng), mức hoa hồng do hai bên thoả thuận.

5. Đại lý bao tiêu là hình thức đại lý mà bên đại lý đảm nhận bán trọn gói một khối lượng LPG nhất định theo giá bán của bên giao đại lý để hưởng chênh lệch giữa giá giao bán LPG và giá mua LPG (giá mua LPG sau đây gọi là giá giao đại lý).

## **Chương II** **ĐẠI LÝ KINH DOANH LPG**

### **Điều 4. Quy định về đại lý**

1. Bên giao đại lý lựa chọn ký hợp đồng đại lý với tối đa 03 (ba) thương nhân kinh doanh LPG đáp ứng đủ điều kiện quy định làm tổng đại lý, đại lý.

2. Bên đại lý lựa chọn ký hợp đồng làm đại lý cho tối đa 03 (ba) thương nhân kinh doanh LPG đầu mối hoặc tổng đại lý đáp ứng đủ điều kiện quy định.

3. Tại mỗi cửa hàng bán LPG chai, trạm nạp LPG vào ô tô thuộc tổng đại lý, đại lý chỉ bán LPG chai, LPG rời cho tối đa 03 (ba) thương nhân kinh doanh LPG đầu mối hoặc/và tổng đại lý (nếu tổng đại lý giao LPG cho đại lý) theo hợp đồng đại lý đã ký với thương nhân kinh doanh LPG đầu mối, hoặc tổng đại lý.

4. Thương nhân kinh doanh LPG đầu mối và tổng đại lý khi kinh doanh LPG (LPG rời, LPG chai) trên thị trường Việt Nam; ngoài việc trực tiếp bán LPG cho khách hàng tiêu thụ trực tiếp (hộ sản xuất công nghiệp, thủ công, dịch vụ) tại cơ sở kinh doanh của chính thương nhân; còn phải thiết lập hệ thống đại lý theo quy định tại Quy chế này để bán LPG cho người tiêu dùng và chỉ bán LPG dưới hình thức đại lý; liên đới chịu trách nhiệm về giá bán, số lượng, chất lượng LPG của mình đến người tiêu dùng trong trường hợp có lỗi do mình gây ra.

### **Điều 5. Hệ thống đại lý**

1. Hệ thống đại lý, bao gồm các tổng đại lý, đại lý và các cơ sở kinh doanh thuộc tổng đại lý, đại lý; là một bộ phận của hệ thống phân phối thuộc thương nhân kinh doanh LPG đầu mối, tổng đại lý.

2. Thương nhân kinh doanh LPG đầu mối tổ chức hệ thống đại lý phù hợp điều kiện, khả năng kinh doanh của mình tại các địa phương. Quý I hàng năm, thương nhân kinh doanh LPG đầu mối có trách nhiệm đăng ký hệ thống đại lý này với Sở Công Thương các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương (nơi có đại lý của thương nhân hoạt động) theo mẫu quy định tại Phụ lục số 01 và số 02 kèm theo Quy chế này (kể cả khi có sự thay đổi về hệ thống đại lý) để kiểm tra, giám sát các hoạt động kinh doanh của hệ thống đại lý và cơ sở kinh doanh thuộc thương nhân.

3. Tổng đại lý, đại lý phải thiết lập hệ thống trực thuộc theo quy định, đăng ký hệ thống này với thương nhân kinh doanh LPG đầu mối và Sở Công Thương (nơi có cơ sở kinh doanh hoạt động) khi ký hợp đồng đại lý và trong quá trình làm đại lý cho thương nhân kinh doanh đó (kể cả hệ thống thuộc mình có sự thay đổi) phải chịu trách nhiệm về các hoạt động kinh doanh thuộc tổng đại lý, đại lý.

4. Thương nhân kinh doanh LPG đầu mối trực tiếp tổ chức hệ thống đại lý hoặc thiết lập hệ thống bán LPG thông qua tổng đại lý, đại lý theo một số kênh chủ yếu sau đây:

a) Thương nhân kinh doanh LPG đầu mối giao LPG cho tổng đại lý để tổng đại lý giao LPG cho các đại lý trực thuộc để trực tiếp bán cho các đối tượng tiêu dùng.

b) Thương nhân kinh doanh LPG đầu mối cung ứng LPG cho đại lý để đại lý trực tiếp bán cho các đối tượng tiêu dùng thông qua hệ thống cơ sở kinh doanh thuộc đại lý.

c) Thương nhân kinh doanh LPG đầu mối cung ứng LPG cho tổng đại lý để tổng đại lý trực tiếp bán cho các đối tượng tiêu dùng thông qua cơ sở kinh doanh LPG thuộc tổng đại lý, hoặc cung ứng LPG cho các đại lý khác ngoài hệ thống tổng đại lý, theo hợp đồng đại lý.

## **Điều 6. Ký kết hợp đồng đại lý kinh doanh LPG**

Thương nhân có nhu cầu làm đại lý kinh doanh LPG, phải gửi hồ sơ cho bên giao đại lý xem xét, ký hợp đồng đại lý. Hồ sơ gồm có:

1. 01 (một) bản sao Giấy Chứng nhận đăng ký kinh doanh có chứng thực của cơ quan có thẩm quyền, trong đó có đăng ký kinh doanh mặt hàng LPG;

2. Danh sách các cơ sở kinh doanh LPG thuộc tổng đại lý, đại lý đã được cấp Giấy Chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh theo quy định của pháp luật.

## **Điều 7. Hợp đồng đại lý kinh doanh LPG**

1. Hợp đồng đại lý kinh doanh LPG được ký kết bằng văn bản hoặc các hình thức có giá trị pháp lý tương đương theo đúng quy định của pháp luật. Hai bên lựa chọn và ghi trong hợp đồng về hình thức đại lý, các quy định, cam kết về hoa hồng đại lý phù hợp với hình thức đại lý.

2. Nguyên tắc ký kết hợp đồng đại lý: hai bên tự nguyện, thỏa thuận, bình đẳng, cùng có lợi, trực tiếp chịu trách nhiệm vật chất và tuân thủ các quy định tại Quy chế này và quy định của pháp luật có liên quan.

3. Hợp đồng đại lý phải có đầy đủ các nội dung chủ yếu, như:

a) Tên, địa chỉ, mã số thuế của bên đại lý và bên giao đại lý;

b) Số lượng, chủng loại LPG, chất lượng LPG;

c) Hình thức đại lý;

d) Giá giao bán LPG;

đ) Giao nhận LPG; quản lý, luân chuyển chai LPG;

e) Hoa hồng và giá giao đại lý:

- Mức hoa hồng và giá giao đại lý, cụ thể ghi trong hợp đồng đại lý;

- Mức hoa hồng và tiền chênh lệch giữa giá giao bán LPG và giá giao đại lý phải công bằng, bình đẳng, không phân biệt đối xử, bảo đảm cho đại lý bù đắp đủ chi phí, có lợi nhuận hợp lý, hợp lệ và làm nghĩa vụ với ngân sách Nhà nước.

g) Phương thức, thời hạn thanh toán tiền hoa hồng do các bên thỏa thuận, cam kết trong hợp đồng đại lý; thanh toán tiền hoa hồng có thể được thực hiện một lần, hoặc nhiều lần do các bên thỏa thuận ghi trong hợp đồng, gắn với số lượng LPG bên đại lý nhận bán.

h) Thời hạn đại lý;

i) Các cam kết:

- Về việc sử dụng LPG chai mini (chỉ được phép sử dụng một lần);

- Loại bỏ, thu hồi chai LPG không bảo đảm đủ điều kiện an toàn theo quy định tại các cơ sở kinh doanh của đại lý.

- Đảm bảo an toàn trong quá trình vận chuyển LPG;

- Các cam kết khác theo quy định của pháp luật và của Quy chế này.

## **Điều 8. Giá bán LPG**

1. Thương nhân kinh doanh LPG đầu mối được quy định giá bán buôn, bán lẻ LPG trong hệ thống phân phối LPG thuộc thương nhân quản lý. Văn bản

quy định giá được thể hiện dưới hình thức Quyết định hoặc Thông báo và gửi cho các đơn vị trong hệ thống phân phối LPG thuộc thương nhân và Sở Công Thương (nơi có cơ sở kinh doanh của thương nhân hoạt động) trước thời điểm giá mới có hiệu lực thi hành, kể cả trường hợp thay đổi đột xuất.

2. Các cơ sở kinh doanh LPG thuộc tổng đại lý và đại lý phải bán đúng giá quy định, niêm yết giá bán, bán đúng giá niêm yết, treo biển hiệu theo quy định của thương nhân kinh doanh LPG đầu mối mà mình làm đại lý.

3. Giá bán lẻ là cơ sở để tính giá giao và hoa hồng cho các đại lý trong hệ thống thuộc thương nhân LPG đầu mối.

### **Điều 9. Trách nhiệm của bên giao đại lý**

1. Thực hiện đúng cam kết đã ghi trong hợp đồng đại lý, bảo đảm tính hợp pháp nguồn LPG cung cấp và đáp ứng đủ nguồn LPG cho các tổng đại lý và đại lý thuộc thương nhân quản lý để thường xuyên bán ra trên thị trường.

2. Hướng dẫn tổng đại lý, đại lý ghi biển hiệu theo thống nhất trong hệ thống đại lý thuộc mình quản lý; cung cấp hoá đơn, chứng từ có liên quan, thanh toán (trả) hoa hồng cho đại lý theo thoả thuận, cam kết đã ghi trong hợp đồng đại lý.

3. Tổ chức kiểm tra các cơ sở kinh doanh thuộc bên đại lý trong việc tuân thủ các quy định về kinh doanh LPG và quy định về đại lý; liên đới chịu trách nhiệm về hành vi vi phạm pháp luật của bên đại lý, nếu nguyên nhân của hành vi vi phạm đó một phần do lỗi của mình gây ra.

4. Có trách nhiệm nhận lại chai LPG thuộc sở hữu của mình và hoàn trả tiền ký cược đối với chai LPG vẫn còn sử dụng tốt, khi khách hàng không còn nhu cầu sử dụng.

5. Phối hợp với cơ quan chức năng của Trung ương và địa phương quản lý các Tổng đại lý, đại lý tuân thủ các quy định của pháp luật về kinh doanh LPG; bảo đảm ổn định thị trường, chống gian lận thương mại, bảo vệ quyền lợi chính đáng của người tiêu dùng và quyền lợi hợp pháp của thương nhân kinh doanh LPG làm đại lý.

### **Điều 10. Trách nhiệm của bên đại lý**

1. Không bán cao hơn giá bán do bên giao đại lý quy định; tuân thủ các quy định của pháp luật về phòng cháy và chữa cháy, đo lường, chất lượng LPG, môi trường, quản lý chai LPG, khoảng cách an toàn theo các quy định về tiêu

chuẩn, quy chuẩn và văn bản pháp luật có liên quan; chịu sự kiểm tra, giám sát, hướng dẫn của bên giao đại lý và cơ quan chức năng có thẩm quyền.

2. Các cơ sở kinh doanh LPG thuộc tổng đại lý và đại lý; biên hiệu phải ghi rõ: "Đại lý kinh doanh LPG", số Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh của đại lý, tên của thương nhân kinh doanh LPG đầu mối mà mình nhận làm đại lý.

3. Từ chối tiếp nhận LPG rời, LPG chai của bên giao đại lý trong các trường hợp có cơ sở khẳng định bên giao đại lý không bảo đảm chất lượng, khối lượng và chai LPG không đủ điều kiện lưu thông trên thị trường (phải có biên bản ghi rõ nguyên nhân cụ thể, có chữ ký đại diện của bên giao đại lý và bên nhận đại lý).

4. Thực hiện các cam kết ghi trong hợp đồng với bên giao đại lý; chịu trách nhiệm trước pháp luật và bên giao đại lý về khối lượng, chất lượng LPG đang có bán tại đại lý.

5. Thông tin thường xuyên cho bên giao đại lý về tình hình thị trường LPG, phối hợp với bên giao đại lý đáp ứng kịp thời nhu cầu LPG cho thị trường trong mọi thời điểm.

### **Chương III** **KIỂM TRA VÀ XỬ LÝ VI PHẠM**

#### **Điều 11. Trách nhiệm của Sở Công Thương**

1. Chủ trì, phối hợp với cơ quan chức năng địa phương, kiểm tra, giám sát các cơ sở kinh doanh LPG của thương nhân kinh doanh LPG đang hoạt động tại địa phương trong việc tuân thủ các quy định tại Nghị định số 107/2009/NĐ-CP và Quy chế đại lý kinh doanh LPG.

2. Xử lý kịp thời theo quy định của pháp luật đối với những hành vi vi phạm các cơ sở kinh doanh LPG của bên giao đại lý và bên đại lý, thuộc địa bàn Sở Công Thương quản lý để bảo đảm ổn định thị trường LPG, chống gian lận thương mại.

#### **Điều 12. Hành vi vi phạm của đại lý kinh doanh LPG**

1. Thương nhân kinh doanh LPG vi phạm các quy định tại Quy chế này và quy định của pháp luật liên quan, tùy theo mức độ vi phạm bị xử lý hành chính hoặc truy cứu trách nhiệm hình sự theo quy định của pháp luật.

2. Cơ sở kinh doanh LPG của bên giao đại lý và bên đại lý có các hành vi vi phạm dưới đây đều bị xử lý:

a) Không có Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh LPG, hoặc Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh LPG đã hết thời hạn hiệu lực thi hành, hoặc không phù hợp với quy định.

b) Mua, bán LPG không có hợp đồng đại lý hoặc không phù hợp với hợp đồng đại lý, hoặc không đúng quy định tại Quy chế này.

c) Thương nhân kinh doanh LPG đầu mối, tổng đại lý (bên giao đại lý) không thiết lập hệ thống đại lý theo quy định; không bảo đảm đủ nguồn LPG cung cấp cho các đại lý thuộc mình quản lý; không thực hiện mức dự trữ lưu thông LPG theo quy định tại Điều 52 Nghị định số 107/2009/NĐ-CP;

d) Sản phẩm LPG chai bán tại cửa hàng không phù hợp với hợp đồng đại lý đã ký với thương nhân kinh doanh LPG đầu mối hoặc tổng đại lý; LPG trong chai không đủ khối lượng, không bảo đảm chất lượng LPG đã cam kết trong hợp đồng đại lý;

đ) Không treo biển hiệu tại nơi bán LPG; không niêm yết giá tại nơi bán; bán sai giá niêm yết; hoặc niêm yết giá bán cao hơn giá bán của bên giao đại lý quy định;

e) Không tuân thủ các quy định về phòng cháy và chữa cháy, an toàn môi trường, đo lường, chất lượng; không tuân thủ các quy định về quản lý chai LPG và LPG chai;

g) Làm giả nhãn hiệu hoặc nhãn hàng hóa LPG chai và các hành vi gian dối khác để tranh dành khách hàng./.

**KT. BỘ TRƯỞNG  
THỨ TRƯỞNG**



**Nguyễn Cẩm Tú**



**Phụ lục số 01**

(Ban hành kèm theo Thông tư số **11** /2010/TT-BCT  
ngày **29** tháng **3** năm 2010 của Bộ Công Thương)

Tên thương nhân/doanh nghiệp ... **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: /

V/v đăng ký hệ thống  
đại lý kinh doanh LPG

..., ngày tháng năm 20...

Kính gửi: Sở Công Thương .....

Thực hiện quy định tại khoản 2 Điều 5 Quy chế đại lý kinh doanh LPG,  
ban hành kèm theo Thông tư số ...../2010/TT-BCT, ngày ... tháng ... năm 2010  
của Bộ Công Thương,

Thương nhân/doanh nghiệp ..... ;

Địa chỉ trụ sở thương nhân/doanh nghiệp .....

Số Tel ..... , số Fax .....

Xin kính gửi Bản đăng ký hệ thống đại lý kinh doanh LPG của thương  
nhân/doanh nghiệp đến thời điểm ngày ... tháng ... năm 20..., như sau:

1. Tổng đại lý: ....., trong đó có .....đại lý với ..... cơ sở kinh doanh,  
bao gồm: cửa hàng/trạm nạp LPG vào ô tô....

2. Đại lý ký hợp đồng trực tiếp với thương nhân LPG đầu mối: .....

Số lượng tổng đại lý, đại lý ký hợp đồng trực tiếp với thương nhân kinh  
doanh LPG đầu mối, xin xem Phụ lục 02 kèm theo công văn này./.

Tổng giám đốc/giám đốc  
(ký tên, đóng dấu)

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu VT, ...

**Phụ lục số 02**  
(Ban hành kèm theo Thông tư số **11** /2010/TT-BCT  
ngày **29** tháng **3** năm 2010 của Bộ Công Thương)

**Tên thương nhân/doanh nghiệp ....**

**HỆ THỐNG ĐẠI LÝ KINH DOANH LPG**  
**đến thời điểm ngày ... tháng ... năm 20...**

| Số TT | Hệ thống đại lý                                       | Địa chỉ                                               | Điện thoại |
|-------|-------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------|------------|
| A     | Tổng đại lý                                           |                                                       |            |
|       | 1. Tcty/Cty .....,                                    | Số...phường/xã,<br>Quận/huyện...<br>Thành phố/tỉnh... |            |
|       | Tđó: - đại lý số 1                                    | nt                                                    |            |
|       | - đại lý số 2                                         | nt                                                    |            |
|       | .....                                                 |                                                       |            |
|       | .....                                                 |                                                       |            |
|       | .....                                                 |                                                       |            |
|       | 2. Tcty/Cty .....                                     |                                                       |            |
|       | .....                                                 |                                                       |            |
| B     | Các đại lý ký HĐ trực tiếp với<br>thương nhân đầu mối | Số...phường/xã,<br>quận/huyện...<br>thành phố/tỉnh... |            |
| 1     | Đại lý số 1                                           | nt                                                    |            |
| 2     | Đại lý số 2                                           | nt                                                    |            |
| 3     | Đại lý số 3                                           | nt                                                    |            |
| 4     | Đại lý số 4                                           | nt                                                    |            |
|       | .....                                                 |                                                       |            |
|       | .....                                                 |                                                       |            |
| C     | <b>Tổng cộng:</b> .... Tổng đại lý                    |                                                       |            |
|       | .... Đại lý                                           |                                                       |            |
|       |                                                       |                                                       |            |
|       |                                                       |                                                       |            |